

cho cán bộ xã. Trong công tác, trưởng trạm, bưu tá viên, nếu có thành tích sẽ được khen thưởng, nếu có sai lầm, tùy mức độ nặng nhẹ mà bị thi hành kỷ luật thích đáng.

Ngoài các chế độ trên, trưởng trạm bưu điện và bưu tá viên được hưởng mọi quyền lợi khác như cán bộ tương đương ở xã.

C. CƯỚC PHÍ

Từ nay bãi bỏ chế độ thu cước khoán 30c mỗi xã đã quy định tại thông tư số 4117-TC/TDT/P2 ngày 26-12-1956 của Bộ Tài chính. Thực hiện chế độ thu cước công văn, tài liệu của các cơ quan, đoàn thể huyện, châu gửi về xã, xã gửi cho huyện, châu và gửi trong nội bộ xã. Cước phí thu theo quy định chung. Cụ thể:

— Huyện xuống xã, xã lên huyện thu theo cước gửi đi ngoài huyện, ngoài tỉnh.

— Trong nội bộ xã thu theo cước gửi trong nội thị.

Thi hành chế độ thu cước, Tổng cục Bưu điện nghiên cứu quy định hình thức thu đơn giản, tránh những lạm dụng có thể xảy ra ở xã, đồng thời cải tiến tốt mạng lưới đường thư nội huyện, tổ chức giao thông viên huyện hợp lý, thực hiện việc chuyển dẫn giao thông viên bán chuyên nghiệp vào chuyên nghiệp, nhằm đảm bảo tốt việc vận chuyển bao, túi thư nhanh chóng, đều đặn đến tận tất cả các xã.

..

Thông tư này Liên bộ chỉ quy định những điểm chính về việc cải tiến tổ chức bưu điện xã và chế độ đãi ngộ cho trưởng trạm, bưu tá viên. Trong khi thi hành gặp mắc mứu, khó khăn, đề nghị Ủy ban hành chính các cấp phản ảnh đề Tổng cục Bưu điện nghiên cứu góp ý kiến giải quyết.

Tổng cục Bưu điện và Bộ Tài chính hướng dẫn các vấn đề chi tiết và vạch kế hoạch từng bước để thực hiện.

Hà nội, ngày 10 tháng 1 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thư trưởng

Thư trưởng

TRINH VĂN BÌNH

NGUYỄN VĂN NGỌC

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện

Tổng cục phó

NGÔ HUY VĂN

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC—CÔNG NGHIỆP NHE

THÔNG TƯ số 4-LB/NH/BCNN ngày 12-1-1962 về vấn đề cho vay thu mua mía chế biến đường bằng cách vận động thanh toán không dùng tiền mặt.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, bên cạnh việc đẩy mạnh sản xuất lương thực là chủ yếu,

nhân dân đã chú trọng trồng trọt các loại cây công nghiệp để cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến.

Mấy năm gần đây, ngành công nghiệp chế biến đường ngày càng phát triển và mở rộng sản xuất. Hàng năm, ngoài khối lượng thu mua để dự trữ vật tư theo kế hoạch của Nhà nước, ngành công nghiệp chế biến đường còn bỏ ra một số tiền lớn để thu mua mía trong nhân dân.

Để đảm bảo thu mua và thanh toán kịp thời cho các hợp tác xã và cá thể bán mía cho ngành công nghiệp chế biến, đồng thời góp phần giải quyết những khó khăn về vật tư và tiền tệ hiện nay tiết kiệm sử dụng tiền mặt, tăng tích lũy vốn Nhà nước, mặt khác giúp đỡ cho các hợp tác xã quản lý tài vụ và chi tiêu đi vào kế hoạch, tránh tham ô, lợi dụng có thể xảy ra, Ngân hàng Nhà nước và Bộ Công nghiệp nhe ra thông tư này hướng dẫn các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng và các xí nghiệp có thu mua mía nghiên cứu, thống nhất thi hành nhằm tăng cường việc thanh toán chuyển khoản không dùng tiền mặt.

I. CHỦ TRƯỞNG PHỐI HỢP GIỮA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VÀ BỘ CÔNG NGHIỆP NHE

1. Ngân hàng Nhà nước đảm bảo cho ngành công nghiệp sản xuất chế biến đường vay vốn để trả các chi phí thu mua mía theo thời vụ của các tổ chức hợp tác xã và những cá thể bán mía cho ngành công nghiệp sản xuất chế biến đường.

2. Ngành công nghiệp chế biến đường và Ngân hàng Nhà nước phối hợp với các ngành ở địa phương giải thích cho các tổ chức hợp tác xã và cá thể bán mía cho ngành công nghiệp chế biến hiểu rõ về ý nghĩa của việc tiết kiệm chi tiêu tiền mặt về lợi ích của việc chi trả không dùng tiền mặt và vận động họ gửi số tiền bán mía vào hợp tác xã vay mượn hoặc Ngân hàng Nhà nước. Trong khi mua bán, nên dùng hình thức thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng, hoặc cả toàn bộ số tiền bán, hoặc một phần lớn tùy theo sự thỏa thuận giữa người mua và người bán.

Việc vận động gửi tiền vào hợp tác xã vay mượn và Ngân hàng Nhà nước, và việc thanh toán bằng chuyển khoản phải tiến hành trên nguyên tắc tự nguyện, tuyệt đối không được gò ép, mệnh lệnh. Khi nào hợp tác xã hay tư nhân muốn rút tiền ra thì Ngân hàng và hợp tác xã vay mượn phải phục vụ một cách nhanh chóng, dễ dàng.

3. Nhằm phục vụ dễ dàng cho người bán, các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng, các hợp tác xã vay mượn, các xí nghiệp thu mua cần nghiên cứu cải tiến các giấy tờ giao dịch cho thích hợp và

thuận lợi cho việc thực hiện chuyển khoản, thanh toán, gửi tiền, rút tiền để công tác thu mua tiến hành được tốt, nhưng đồng thời đảm bảo khỏi mất mát hoặc nhầm lẫn trong quá trình thực hiện.

II. BIỆN PHÁP CỤ THỂ ĐỂ THỰC HIỆN

Để đảm bảo tốt chủ trương phối hợp trên, dưới đây nêu một số biện pháp cụ thể để các đơn vị ở các địa phương nghiên cứu áp dụng:

1. Là những đơn vị trực tiếp cho vay và thu mua, các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng và các xí nghiệp có thu mua mía để chế biến có trách nhiệm trực tiếp thi hành các chủ trương phối hợp nói trên.

2. Các xí nghiệp thu mua phối hợp cùng với chính quyền địa phương đề ra kế hoạch cụ thể để vận động nhân dân thỏa thuận bán mía cho ngành công nghiệp chế biến bằng hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt, gửi tiền tiết kiệm vào các tổ chức hợp tác xã vay mượn hoặc các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng nơi gần nhất.

3. Các xí nghiệp chỉ nhận một phần tiền vay bằng tiền mặt để trả cho các tổ chức hợp tác xã hoặc cá thể bán mía trong những ngày chờ đợi giao hàng, hoặc để trả các chi phí khác như chi phí chặt, bó, bốc vác, vận chuyển v.v...

Trường hợp sau khi đã tích cực vận động giải thích kỹ những người bán không nhận chuyển khoản, các đơn vị thu mua có thể nhận vay tiền mặt ở Ngân hàng để trả một phần hay toàn bộ số tiền mà người bán yêu cầu, nhưng đơn vị thu mua cần thông báo cho các Chi điểm Ngân hàng hay hợp tác xã vay mượn tại địa phương người bán hàng biết để vận động họ gửi vào tiết kiệm.

4. Các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng có trách nhiệm hướng dẫn cho các hợp tác xã vay mượn trong việc ghi chép sổ sách, theo dõi đối chiếu giấy

tờ để đề phòng sự nhầm lẫn, tham ô, lợi dụng. Các hợp tác xã vay mượn phải thật sự đề cao ý thức phục vụ, giúp đỡ người có tiền gửi vào, lấy ra dễ dàng, và mặt khác, khi đến thời vụ thu hoạch, nhân dân có mía bán cho xí nghiệp thì phải tiến hành theo dõi thu các món nợ trước đây đã cho các tổ chức hợp tác xã và cá thể vay dùng vào chi phí sản xuất.

5. Khi trả tiền thu mua mía, các đơn vị thu mua chú ý thu hồi số tiền đã ứng trước cho nhân dân (nếu có) để hoàn trả lại vốn đã vay của Ngân hàng.

6. Để việc thanh toán được thuận tiện và tránh nhầm lẫn, các đơn vị thu mua phải đăng ký giới thiệu mẫu dấu và chữ ký của trưởng phòng tài vụ hoặc người được ủy nhiệm ký duyệt biên lai cho tất cả các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng và các hợp tác xã vay mượn nơi có bán mía và cho Ngân hàng nơi mình đóng.

Khi thu mua sẽ dùng 5 liên biên lai trong đó một liên gửi đến Ngân hàng phục vụ cho mình để yêu cầu vay vốn và theo dõi.

..

Các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng và các xí nghiệp có thu mua mía phối hợp với các ngành trong địa phương mình để nghiên cứu áp dụng đầy đủ thông tư Liên bộ này cho sát với tình hình cụ thể ở địa phương để giảm bớt khối lượng tiền mặt lưu thông trên thị trường.

Thông tư này chỉ nêu một số điểm chính về chủ trương, các Bộ sẽ có văn bản giải thích cụ thể cho các địa phương thi hành.

Hà nội ngày 12 tháng 1 năm 1962

Q. Bộ trưởng
Bộ công nghiệp nhẹ
NGÔ MINH LOAN

Q. Tổng giám đốc Ngân hàng
Nhà nước Việt nam
TẠ HOÀNG CƠ